

Số: 26 /QĐ-CTHTHHKV VI

Vinh, ngày 25 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc
của Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VI

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MTV HOA TIÊU HÀNG HẢI KV VI

Căn cứ Bộ Luật Lao động năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc;

Căn cứ Quyết định số 1549/QĐ-BGTVT ngày 02/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Công ty Hoa tiêu khu vực VI; Quyết định số 1780/QĐ-BGTVT ngày 25/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển Công ty hoa tiêu khu vực VI thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoa tiêu hàng hải khu vực VI; Quyết định số 2400/QĐ-BGTVT ngày 24/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải chuyển doanh nghiệp về làm đơn vị thành viên Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VI được ban hành kèm theo Quyết định số 425/QĐ-TCTBĐATHHMB ngày 19/7/2016 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc;

Sau khi lấy ý kiến đóng góp của các phòng, đơn vị và BCH công đoàn Công ty về nội dung dự thảo Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2019, các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Giám đốc, BCH Công đoàn, Đoàn thanh niên, Trưởng các phòng, Văn phòng đại diện, Trạm hoa tiêu và tập thể người lao động trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.



CHỦ TỊCH CÔNG TY

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TCT ĐATHHMB (để báo cáo);
- BCH công đoàn;
- Trang tpublic;
- Lưu: VT, BCD, TCHC.



Nguyễn Đức Bửu

QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC
(Ban hành kèm theo Quyết định số: *Đb* /QĐ-CTHTHHKV VI ngày 25/01/2019
của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI (gọi tắt là Công ty).
2. Đối tượng áp dụng của Quy chế này là người sử dụng lao động, người lao động và đại diện tập thể lao động (là BCH Công đoàn) tại Công ty.

Điều 2. Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

1. Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc là những quy định về quyền và trách nhiệm của các đối tượng nêu tại Điều 1 của quy chế này với các nội dung người lao động được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định, được kiểm tra, giám sát và các hình thức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.
2. Đối thoại tại nơi làm việc là việc trao đổi trực tiếp giữa người sử dụng lao động với người lao động hoặc đại diện tập thể lao động với người sử dụng lao động, nhằm chia sẻ thông tin, tăng cường sự hiểu biết giữa người sử dụng lao động và người lao động, đảm bảo cho việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Đối thoại tại nơi làm việc được thực hiện định kỳ hoặc khi một bên có yêu cầu.
3. Hội nghị người lao động là cuộc họp có tổ chức do người sử dụng lao động và tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở tổ chức thực hiện hàng năm có sự tham gia của người lao động để nhằm trao đổi thông tin và thực hiện các quyền dân chủ cho người lao động.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc

1. Công ty xây dựng và thực hiện trên cơ sở thiện chí, hợp tác, trung thực, bình đẳng, công khai và minh bạch, nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động.
2. Người sử dụng lao động phải tôn trọng, bảo đảm các quyền dân chủ của người lao động tại nơi làm việc; quyền dân chủ được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật thông qua Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Công ty.

09108,
ÔNG
HIỆM H
THÀNH
ĐU HAN
I VUC
- T. NG

3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc nhưng không được trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Chương II

NỘI DUNG QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC

Điều 4. Những nội dung người sử dụng lao động phải công khai

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, sản xuất, kinh doanh.
2. Nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác của doanh nghiệp liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
3. Thỏa ước lao động tập thể của Công ty, thỏa ước lao động tập thể khác mà doanh nghiệp tham gia.
4. Nghị quyết Hội nghị người lao động.
5. Việc trích lập, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và các quỹ do người lao động đóng góp.
6. Việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.
7. Tình hình thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
8. Công khai tài chính hàng năm của Công ty về các nội dung liên quan đến người lao động.
9. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nội dung người lao động được tham gia ý kiến

1. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác của Công ty liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
2. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung thang lương, bảng lương, định mức lao động; đề xuất nội dung thương lượng tập thể.
3. Đề xuất, thực hiện giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ.
4. Quy trình, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động, xử lý kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất.
5. Các nội dung khác liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nội dung người lao động được quyết định

1. Giao kết, thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

2. Gia nhập hoặc không gia nhập tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở.
3. Tham gia hoặc không tham gia đình công theo đúng quy định của pháp luật.
4. Biểu quyết nội dung thương lượng tập thể đã đạt được theo quy định của pháp luật; biểu quyết nội dung Nghị quyết Hội nghị người lao động.
5. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nội dung người lao động kiểm tra, giám sát

1. Việc thực hiện hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể.
2. Việc thực hiện nội quy lao động, các quy chế và các văn bản quy định khác của doanh nghiệp liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
3. Việc trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ do người lao động đóng góp.
4. Việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của người sử dụng lao động.
5. Việc thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
6. Việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động.
7. Thực hiện điều lệ Công ty và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

HÌNH THỨC THỰC HIỆN DÂN CHỦ TẠI NƠI LÀM VIỆC

Mục 1. Đối thoại tại nơi làm việc

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức đối thoại tại nơi làm việc

1. Đối thoại tại nơi làm việc được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa người lao động và người sử dụng lao động hoặc giữa đại diện tập thể lao động với người sử dụng lao động. Đối thoại tại nơi làm việc được thực hiện định kỳ hoặc khi một bên có yêu cầu.
2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Công ty. Thời điểm tổ chức đối thoại định kỳ trùng với thời điểm tổ chức hội nghị người lao động quy định tại Điều 9 quy định này thì Công ty không phải tổ chức đối thoại định kỳ.

Mục 2. Hội nghị người lao động

Điều 9. Hội nghị người lao động



1. Hội nghị người lao động do người sử dụng lao động và tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở tổ chức thực hiện. Hội nghị người lao động được tổ chức ít nhất một năm một lần.

2. Hội nghị người lao động được tổ chức theo hình thức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại biểu.

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức hội nghị người lao động

1. Người sử dụng lao động có trách nhiệm xây dựng quy chế tổ chức Hội nghị người lao động, bố trí địa điểm, thời gian, các điều kiện vật chất cần thiết và tổ chức Hội nghị người lao động. Quy chế tổ chức hội nghị người lao động được ban hành sau khi tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở và được phổ biến công khai đến người lao động trong toàn Công ty.

2. Tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở có trách nhiệm phối hợp với người sử dụng lao động tham gia xây dựng và thực hiện quy chế tổ chức Hội nghị người lao động.

Điều 11. Thành phần tham gia hội nghị người lao động

Thành phần tham gia hội nghị toàn thể người lao động trong Công ty. Trường hợp người lao động không thể rời địa điểm, vị trí sản xuất thì người sử dụng lao động và tổ chức đại diện tập thể người lao động tại cơ sở thỏa thuận, cử người, thành phần tham gia hội nghị.

Thành phần bao gồm: Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng, trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc, ủy viên Ban chấp hành Công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên, toàn thể người lao động trong Công ty.

Điều 12. Nội dung hội nghị người lao động

1. Nội dung hội nghị người lao động thảo luận các nội dung, cụ thể:

- a) Tình hình sản xuất, kinh doanh của người sử dụng lao động;
- b) Việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế và cam kết, thỏa thuận khác tại nơi làm việc;
- c) Điều kiện làm việc;
- d) Yêu cầu của người lao động, tập thể lao động đối với người sử dụng lao động;
- đ) Yêu cầu của người sử dụng lao động với người lao động, tập thể lao động;
- e) Nội dung khác mà hai bên quan tâm.

2. Bầu thành viên đại diện cho tập thể lao động tham gia đối thoại.

3. Bầu đại biểu đại diện cho Công ty dự Hội nghị người lao động cấp trên (nếu có).

4. Thông qua Nghị quyết Hội nghị người lao động.

Điều 13. Trình tự tổ chức Hội nghị người lao động

1. Bầu đoàn chủ tịch và thư ký hội nghị.
2. Báo cáo tư cách đại biểu tham dự hội nghị.
3. Báo cáo của người sử dụng lao động.
4. Báo cáo của tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở (BCH Công đoàn).
5. Đại biểu thảo luận (trong đó thảo luận Thỏa ước lao động; Quy chế dân chủ, chương trình hành động phòng chống tham nhũng ...) nếu có.
6. Bầu thành viên đại diện cho tập thể lao động tham gia đối thoại (nếu có).
7. Biểu quyết thông qua nghị quyết hội nghị người lao động.

Điều 14. Phổ biến, triển khai, giám sát thực hiện nghị quyết hội nghị người lao động.

1. Người sử dụng lao động có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở phổ biến kết quả hội nghị người lao động đến toàn thể người lao động và tổ chức triển khai nghị quyết hội nghị người lao động trong Công ty. Tổng hợp kết quả hội nghị người lao động báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở có trách nhiệm phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết hội nghị người lao động trong Công ty.

3. Người lao động có trách nhiệm phổ biến kết quả và nghị quyết hội nghị người lao động đến những người lao động không tham dự hội nghị người lao động ở các phòng ban, đơn vị mình.

Mục 3. Các hình thức thực hiện dân chủ khác

Điều 15. Các hình thức thực hiện dân chủ khác

1. Hệ thống thông tin nội bộ, bao gồm:
 - a) Mạng internet, trang thông tin điện tử của Công ty hoặc bằng văn bản, mail gửi đến từng người lao động, phòng, ban, bộ phận, tổ, đội sản xuất kinh doanh.
 - b) Cung cấp và trao đổi thông tin tại các cuộc họp lãnh đạo chủ chốt hoặc tại các cuộc họp từ tổ, đến toàn đơn vị hoặc tại các cuộc họp chuyên môn của các phòng, bộ phận, tổ sản xuất kinh doanh.
2. Hòm thư góp ý kiến.
3. Kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.
4. Niêm yết công khai ở những địa điểm thuận lợi tại đơn vị.
5. Tổ chức lấy ý kiến trực tiếp người lao động, do người sử dụng lao động, cấp ủy Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên trong Công ty thực hiện.
6. Biểu quyết tại các cuộc họp, hội nghị trong Công ty.

7. Kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.
8. Thông qua Ban thanh tra nhân dân của Công ty.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Người sử dụng lao động Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn Công ty và toàn thể người lao động trong Công ty tổ chức thực hiện tốt Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện sẽ được bổ sung, sửa đổi và điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, quy định của các cấp có thẩm quyền và pháp luật hiện hành. / 